TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH.**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 71/2020/HS - ST.
Ngày: 18/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Cẩm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Văn Mum;

Ông Cao Hoài Hiêm.

Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Hảnh -Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên toà: Bà Lê Huỳnh Như Nguyện – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại Văn phòng Khu phố An Thới, phường An Tịnh, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1988, tại tỉnh Long An; nơi cư trú: Khu phố HH, phường AH, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Phan Thị C; có vợ tên Ngô Thị Mộng Th (chưa đăng ký kết hôn), có 02 người con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018);

Tiền án: Ngày 10-11-2010, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Ngày 25-11-2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh (nay là thành phố Tây Ninh), tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", đến tháng 11/2012 chấp hành xong hình phạt tù (chưa chấp hành án phí và trách nhiệm dân sự); Ngày 20-8-2015, bị Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", đến tháng 3/2017 chấp hành xong hình phạt tù (chưa chấp hành án phí);

Tiền sự: Ngày 16 tháng 01 năm 2015, bị Công an xã An Hòa (nay là phường An Hòa) xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy"

(chưa nộp phạt). Ngày 29 tháng 3 năm 2018, bị Công an xã An Hòa (nay là phường An Hòa) xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy" (chưa nộp phạt). Ngày 03-7-2018, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (đã chấp hành xong vào ngày 07/11/2019).

Bị bắt tạm giữ ngày 02-9-2020, tạm giam ngày 08-9-2020 đến nay; bị cáo có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị B, sinh sinh năm 1954; cư trú tại: Khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Văn P, sinh năm 1993; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn ĐC, xã HM, huyện TS, tỉnh Bình Định; nơi đăng ký tạm trú: Khu phố AB, phường AT, thị xã TB, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 31-8-2020, anh Trần Văn P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Luvias, biển số 77C1-201.27 đến quán cà phê "Thơ" thuộc khu phố AB, phường AT, thị xã TB do bà Nguyễn Thị B làm chủ để uống nước và nằm nghĩ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, do bị say rượu nên anh P bỏ quên xe lại quán và đón taxi đi về nhà. Khi đóng cửa quán thì bà B phát hiện xe môtô biển số 77C1-201.27, dựng trước cửa, có sẵn chìa khóa nhưng không có chủ sở hữu nên đẩy xe vào nhà cất giữ. Rạng sáng ngày 01-9-2020, bà B nói cho khách trong quán nghe có người để quên xe môtô biển số 77C1-201.27, lúc này Nguyễn Văn C đang nằm trên võng trong quán nghe được nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh P. C đến gặp bà B và nói dối xe mô tô biển số 77C1-201.27 là của C và kêu bà B giao lại xe cho C, bà B hỏi có giấy tờ xe không thì C nói không có nên bà B không giao xe. C tiếp tục nhiều lần yêu cầu bà B giao xe nên đến 11 giờ cùng ngày, do không ai đến nhận lại xe nên bà B tin tưởng đã giao xe mô tô biển số 77C1-201.27 cho C. C điều khiển xe chạy đến khu vực huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Cảnh sát giao thông Công an huyện Củ Chi kiểm tra bắt giữ giao cho Công an thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh để điều tra làm rõ. Quá trình điều tra, C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 01-9-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Trảng Bàng, kết luận: Xe môtô biển số 77C1-201.27, nhãn hiệu Yamaha, loại Luvias, màu đen vàng, số máy ISK1-002011, số khung 10DY-002086 có giá trị 5.580.000 đồng.

Cáo trạng số 76/CT-VKSTrB ngày 08 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 03 đến 04 năm tù.

Do bị cáo không có tài sản đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận anh Trần Văn P đã nhận lại xe mô tô biển số 77C1-201.27 và không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Lúc đầu, bị cáo cho rằng bà B tự ý giao xe mô tô biển số 77C1-201.27 cho bị cáo nên bị cáo không có ý định chiếm đoạt tài sản của người khác. Tuy nhiên sau đó bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra thể hiện lời khai của bị hại B như sau: Do bà tin tưởng bị cáo C là chủ sở hữu xe mô tô biển số 77C1-201.27 nên đã giao xe cho bị cáo. Nay do xe môtô biển số 77C1-201.27 đã trả lại cho anh Trần Văn P nên bà không có yêu cầu nào khác.

Mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra thể hiện lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trần Văn P như sau: Do anh bị say rượu nên bỏ quên xe môtô biển số 77C1-201.27 tại quán cà phê "Thơ". Nay anh đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu nào khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 11 giờ ngày 01-9-2020, lợi dùng lòng tin của bà Nguyễn Thị B nên bị cáo Nguyễn Văn C đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt xe môtô, biển số 77C1-201.27 có giá trị 5.580.000 đồng. Do bị cáo đã có 03 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Do đó đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xuất phát từ mục đích tư lợi cá nhân, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của bị hại bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo đã bất chấp pháp luật làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt có cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Không có. Tuy nhiên, xét thấy nhân thân của bị cáo xấu vừa có 03 tiền án và tiền sự. Do đó, khi quyết định hình phạt cần cân nhắc một mức án thật nghiêm khắc để đủ sức răn đe bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận anh Trần Văn P đã nhận lại xe môtô, biển số 77C1-201.27 và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 02-9-2020.

2. Xử lý vật chứng: Ghi nhận anh Trần Văn P đã nhận 01 xe môtô, biển số 70C1-201.27 và không có yêu cầu khác nên không đặt ra giải quyết.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên

tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.`/.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX.Trảng Bàng;
-Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
-Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
-Cơ quan thi hành án hình sự;
-Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
-Bị cáo; người TGTT khác;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Cẩm